TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HD
TỈNH BL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2023/DS-ST
Ngày: 13/4/2023
(V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HD - TỈNH BL

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trương Hồng Diễm**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Văn Thuyền và ông Lại Thiện Phong**

Thư ký phiên tòa: Bà Thái Kim Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HD, tỉnh BL.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa: Bà Lê Huyền Mao, Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 170/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2022/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Phan Văn L, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp NA, xã NH, huyện HD, tỉnh BL

Bị đơn: Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp An Kh

Địa chỉ: ấp NC, xã NQ A, huyện HD, tỉnh BL

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1980

Địa chỉ: ấp NC, xã NQ A, huyện HD, tỉnh BL

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/. Anh Phạm Văn K, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp MT, xã MQ, huyện NN, tỉnh ST

Nơi làm việc: Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp An Kh; Địa chỉ: ấp NC, xã NQ A, huyện HD, tỉnh BL

2/. Anh Nguyễn Đăng Kh, sinh năm 1998

Địa chỉ: ấp TT, thị trấn ND, huyện HD, tỉnh BL

3/. Anh Nguyễn Chí L, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp XT, xã NQ A, huyện HD, tỉnh BL

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo nguyên đơn ông Phan Văn L trình bày: Vào vụ lúa Đông Xuân (vào tháng 3 âm lịch) năm 2022, anh Nguyễn Chí L có môi giới cho anh bán lúa cho hợp tác xã An Kh, anh L nói với anh là hợp tác xã muốn mua số lượng lúa là khoảng 100 tấn, loại lúa đài thơm với giá là 6.050 đồng/kg, anh L hỏi anh đồng ý không thì anh mới trả lời anh L là đồng ý. Sau đó thì anh Phạm Văn K và anh Nguyễn Đăng Kh là nhân viên của hợp tác xã An Kh đến nhận lúa, chứ hai bên không có làm hợp đồng gì với nhau, anh giao lúa thành 5 lần với tổng số lúa anh giao cho hợp tác xã An Kh. lần 1 giao vào ngày 23/02/2022 (âm lịch) giao số lượng lúa là 21.644kg, lần 2 giao sau lần 01 khoảng 02 ngày với số lượng lúa là 29.425kg, đối với 02 lần giao lúa này anh Kh và anh K đại diện cho hợp tác xã có giao trả đủ cho anh; lần 3 giao lúa vào ngày 03/4/2022 (dương lịch) với số lượng là 20.476 kg; lần 4 giao lúa vào ngày ngày 06/4/2022 (dương lịch) với số lượng 25.274 kg và ngày 09/4/2022 (dương lịch) với số lượng 20.666 kg. Tổng 03 lần giao này là 66.416kg x6.050 đồng/kg là 401.816.800 đồng. Sau khi nhận lúa xong thì hợp tác xã (đại diện là anh K) có hứa là trong khoảng thời gian 3 đến 5 ngày sẽ trả đủ tiền cho anh. Tuy nhiên đến thời gian cam kết mà hợp tác xã chưa trả tiền cho anh. Anh có đến gặp thì anh Kh có đưa cho anh đợt 01 số tiền là 40.000.000 đồng vào ngày 07/4/2022 (dương lịch), đợt 2 giao trả số tiền là 60.000.000 đồng anh không nhớ ngày tháng. Số tiền còn lại thì anh K hứa 3-5 ngày sẽ trả đủ. Đến ngày 09/5/2022 anh có hẹn gặp anh K để tính toán số tiền mua lúa còn nợ lại anh là 301.816.800 đồng nhưng anh K không chịu nhận trả số tiền này cho anh, với lý do là đã trừ số tiền này vào số tiền mà anh L còn nợ hợp tác xã, anh không có giao dịch mua bán gì với anh L hết, anh L chỉ môi giới cho anh với hợp tác xã mua bán với nhau thôi còn việc anh L có mua bán hay nợ tiền gì với hợp tác xã thì đó là chuyện của hợp tác xã với anh L đâu có liên quan đến anh, vì anh giao dịch mua bán lúa, nhận tiền mua bán với đại diện hợp tác xã An Kh là anh K và anh Kh.

Nay anh khởi kiện yêu cầu Hợp tác xã An Kh có nghĩa vụ giao trả anh số tiền mua lúa còn nợ lại là 301.816.800 đồng. Ngoài ra anh không có yêu cầu nào khác.

Ông Nguyễn Văn Kh là người đại diện theo pháp luật của bị đơn Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp An Kh trình bày: Vào vụ lúa Đông Xuân (khoảng tháng 3 âm lịch năm 2022) giữa Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp An Kh (sau đây gọi tắt là Hợp tác xã) có ký kết hợp đồng với anh Nguyễn Chí L về việc Hợp tác xã cung cấp lúa giống, phân, thuốc và các vật tư nông nghiệp khác, để phục vụ cho việc trồng lúa và có ứng thêm 50% số tiền mặt (tương ứng với số lượng lúa mà sau này anh L phải có trách nhiệm giao lúa cho Hợp tác xã). Sau khi lúa thu hoạch thì anh L phải có trách nhiệm thu gom lúa để giao lại cho Hợp tác xã theo số lượng mà hợp đồng đã ký kết. Việc mua bán lúa cho Hợp tác xã là do 2 nhân viên của Hợp tác xã là Nguyễn Đăng Kh và Phạm

Văn K phụ trách, khi cân lúa xong thì chở lúa về Công ty Lộc Trời, sau đó anh Kh và anh K ứng tiền của Hợp tác xã để thanh toán cho người bán lúa, anh Kh xác định Hợp tác xã chỉ hợp đồng mua bán lúa với anh L, việc Hợp tác xã trả tiền cân lúa cho anh L là do anh L yêu cầu đưa cho anh L, anh Kh là người trực tiếp ứng tiền của Hợp tác xã để đưa cho anh L. Nay anh Phan Văn L khởi kiện yêu cầu Hợp tác xã thanh toán số tiền mua lúa còn nợ lại là 301.816.800 đồng là anh không đồng ý.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đăng Kh trình bày: Anh là nhân viên của công ty dịch vụ nông nghiệp Lộc Trời, theo bản tự kê của anh Phan Văn L xác định về việc anh L có giao lúa cho hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp An Kh thành 5 lần với tổng số lúa là: "Lần 1 giao vào ngày 23/02/2022 (âm lịch) giao số lượng lúa là 21.644kg, lần 2 giao sau lần 01 khoảng 02 ngày với số lượng lúa là 29.425kg; lần 3 giao lúa vào ngày 03/4/2022 (dương lịch) với số lượng là 20.476 kg; lần 4 giao lúa vào ngày ngày 06/4/2022 (dương lịch) với số lượng 25.274 kg và ngày 09/4/2022 (dương lịch) với số lượng 20.666 kg. Tổng 03 lần giao này là 66.416kg x6.050 đồng/kg là 401.816.800 đồng" thì anh xác định đúng với số lượng lúa ông L đã giao cho hợp tác xã, còn đơn giá 3 lần giao lúa sau thì anh không nhớ rõ; 2 lần cân lúa đầu tiên thì đã trả đủ tiền cho anh L (tiền này nhận của hợp tác xã sau đó mới đưa lại cho anh L); 3 lần sau thì anh có trả cho anh L số tiền 40.000.000 đồng vào ngày 07/4/2022 (dương lịch) có làm biên nhận và số tiền 60.000.000 đồng vào ngày 06/4/2022 (dương lịch) cũng có làm biên nhận, số tiền còn lại thì anh chưa trả cho anh L, lý do anh đưa trước cho anh L số tiền 100.000.000 đồng là do anh Phong kêu anh ứng trước cho anh L nên anh mới đưa, chứ đúng nguyên tắc thì phải trả cho hợp tác xã sau đó thì hợp tác xã tự thanh toán với các bên hợp tác xã liên kết mua bán với nhau, khi anh Phong kêu anh cho anh L ứng trước thì anh có lên hợp tác xã gặp anh Kh để ứng tiền để đưa lại cho anh L, anh Kh đã giao cho anh tổng số tiền 100.000.000 đồng và anh đã trực tiếp đưa lại số tiền này cho anh L, số tiền còn lại thì hợp tác xã có trách nhiệm trực tiếp trả cho người bán lúa, còn việc hợp tác xã có trả cho ai hay trả đủ tiền chưa thì anh không biết, vì nguyên tắc mua bán giữa công ty và hợp tác xã thì thì trước ngày cân lúa 1 -3 ngày thì công ty sẽ chuyển tiền vào tài khoản hợp tác xã, sau đó hợp tác xã mới lấy tiền đó trả cho những hộ dân bán lúa. Sau khi cân lúa xong thì chở lúa về công ty Lộc Trời chứ không có chở về hợp tác xã vì anh và anh K là người đại diện công ty thu mua lúa cho Hợp tác xã nên khi cân xong phải chở về công ty để công ty xử lý.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đăng Kh trình bày: Anh là nhân viên của Công ty Lộc Trời và cũng là thành viên của Hợp tác xã, phụ trách việc thu múa lúa cho Hợp tác xã. Vào vụ lúa Đông Xuân năm 2023 Hợp tác xã có hợp đồng với anh Nguyễn Chí L thu mua lúa đài thơm 8 của nông dân, số lượng khoảng hơn 160 tấn, với giá là 5.700 đồng/kg (khoảng 40 tấn), còn khoảng 120 tấn thì có giá 6.000 đồng/kg, việc mua bán không có làm hợp đồng, chỉ thỏa thuận miệng với nhau nhưng có lập danh sách mua lúa, anh L có gửi qua Zalo cho anh. Khi anh L thu mua lúa của nông dân đủ số

lượng theo yêu cầu của Hợp tác xã thì anh L kêu hợp tác xã vô chở lúa, anh đã đại diện Hợp tác xã trực tiếp vô chở lúa xuống ghe, tới ngày nhận lúa thì anh L không trực tiếp giao lúa cho hợp tác xã mà anh L điện cho anh cho số điện thoại của anh Phan Văn L, nói việc giao nhận lúa và đưa tiền cứ đưa cho anh L, anh L và anh L sẽ tính toán với nhau sau. Sau đó anh L đã giao đủ số lúa cho Hợp tác xã đúng theo hợp đồng giữa anh L với hợp tác xã và hợp tác xã cũng đã trả đủ tiền lúa cho anh L (anh L kêu anh đưa cho anh L nhận thay cho anh L, đây là đợt giao lúa đầu), đợt giao lúa sau thì do anh L còn nợ tiền hợp tác xã nên hợp tác xã đã trừ cấn nợ với anh L xong, còn việc anh L có trả tiền cho anh L hay mua bán với nhau như thế nào thì anh không biết, vì hợp tác xã chỉ hợp đồng mua bán lúa với anh L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Chí L trình bày: Nguyên vào vụ lúa Đông Xuân năm 2021 – 2022 (khoảng tháng 3 dương lịch), anh có giới thiệu cho anh Phạm Văn K và anh Nguyễn Đăng Kh thu mua lúa Đài Thơm 8 của anh Phan Văn L, việc mua bán là do Hợp tác xã và anh L trực tiếp giao dịch với nhau, từ trước đến nay giữa anh và anh L cũng không có hợp đồng mua bán lúa gì với nhau. Theo anh biết thì trong quá trình mua bán, 2 lần cân lúa đầu thì anh Kh và anh K đại diện cho Hợp tác xã đã thanh toán đủ cho anh L, còn các lần cân lúa sau thì chỉ trả được số tiền 100.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm anh L vẫn giữ nguyên quan điểm khởi kiện. Hợp tác xã có cung cấp các hợp đồng mua bán lúa với anh Nguyễn Chí L, danh sách các hộ dân mà anh L đầu tư.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của các đương sự là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Phan Văn L đối với Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp An Kh. Buộc Hợp tác dịch vụ nông nghiệp An Kh có nghĩa vụ thanh toán trả cho anh Phan Văn L số tiền mua lúa còn thiếu là 301.816.800 đồng

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh Phan Văn L không phải chịu, buộc Hợp tác dịch vụ nông nghiệp An Kh phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo yêu cầu khởi kiện của anh Phan Văn L đối với Hợp tác dịch vụ nông nghiệp An Kh về việc tranh chấp hợp đồng mua bán; Bị đơn Hợp tác dịch vụ nông nghiệp An Kh địa chỉ trụ sở thường trú tại huyện

HD, căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HD.

[2] Về nội dung vụ án: xét yêu cầu Về nội dung vụ án: Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định việc giao dịch mua bán thức lúa giữa anh L và Hợp tác dịch vụ nông nghiệp An Kh là hoàn toàn có xảy ra trên thực tế. Điều này đã được các đương sự thống nhất thừa nhận trong quá trình tố tụng, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay. Căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử công nhận đây là sự thật, các đương sự không cần phải có nghĩa vụ chứng minh.

Xét về số tiền mua bán lúa chưa thanh toán là 301.816.800 đồng: Theo anh L xác định vào vụ lúa Đông Xuân năm 2022, anh Nguyễn Chí L có môi giới cho anh bán lúa cho Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp An Kh, anh L nói với anh là Hợp tác xã muốn mua số lượng lúa khoảng 100 tấn, loại lúa Đài Thơm 8 với giá là 6.050 đồng/kg nên ông đồng ý. Sau đó anh Phạm Văn K và anh Nguyễn Đăng Kh là nhân viên Hợp tác xã đến nhận lúa, hai bên không có làm hợp đồng gì với nhau. Anh L đã giao lúa 05 lần, lần 1 giao vào ngày 23/02/2022 (âm lịch) giao số lượng lúa là 21.644kg, lần 2 giao sau lần 01 khoảng 02 ngày với số lượng lúa là 29.425kg, đối với 02 lần giao lúa này anh Kh và anh K đại diện cho hợp tác xã có giao trả đủ cho anh; lần 3 giao lúa vào ngày 03/4/2022 (dương lịch) với số lượng là 20.476 kg; lần 4 giao lúa vào ngày ngày 06/4/2022 (dương lịch) với số lượng 25.274 kg và ngày 09/4/2022 (dương lịch) với số lượng 20.666 kg. Tổng 03 lần giao này là 66.416kg x6.050 đồng/kg là 401.816.800 đồng. Sau đó anh Kh có trả cho anh 02 lần, lần 1 vào ngày 07/4/2022 trả số tiền 40.000.00 đồng, lần 2 vào ngày 09/4/2022 trả số tiền 60.000.000 đồng, hiện còn nợ lại anh số tiền 301.816.800 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay, anh Nguyễn Văn Kh là người đại diện theo pháp luật của Hợp tác xã xác định, trước đây giữa Hợp tác xã có ký kết hợp đồng mua bán lúa với anh Nguyễn Chí L, Hợp tác xã không có hợp đồng mua bán lúa với anh Phan Văn L. Vào vụ lúa Đông Xuân năm 2021 – 2022, Hợp tác xã có đi thu mua lúa của anh L. Tuy nhiên, số lượng lúa, giá và loại lúa là do anh Nguyễn Đăng Kh là nhân và anh Phạm Văn K là nhân viên của Công ty Lộc Trời nhưng được phân công phụ trách việc thu mua lúa cho Hợp tác xã nên nên nắm rất rõ. Việc anh Kh và anh K thu mua lúa là thu mua cho Hợp tác xã.

Xét thấy, việc mua bán lúa giữa các bên không lập thành văn bản mà chỉ thỏa thuận bằng miệng, không có tài liệu chứng cứ nào để chứng minh. Tuy nhiên, anh Nguyễn Đăng Kh thừa nhận có cân lúa của anh Phan Văn L số

lượng như anh L xác định còn giá lúa thì anh không nhớ chính xác. Đồng thời, anh Kh cũng thừa nhận hai lần cân lúa đầu đã trả đủ tiền cho anh L (tiền là của Hợp tác xã và anh Kh là người trực tiếp đưa cho anh), ba lần cân lúa sau chỉ thanh toán 2 lần được số tiền 100.000.000 đồng (tiền này của Hợp tác xã và anh Kh là người trực tiếp đưa cho anh), lần 1 trả số tiền 40.000.000 đồng gần nhà Bác sĩ Nga (chợ Ngan Dừa) có anh, anh K và anh L, lần 2 trả số tiền 60.000.000 đồng tại nhà anh Kh và có mặt anh Kh chứng kiến, số tiền còn lại chưa thanh toán cho anh L. Do anh L còn nợ tiền Hợp tác xã chưa trả nên Hợp tác xã đã trừ số tiền này vào số tiền anh L nợ Hợp tác xã, vì Hợp tác xã chỉ mua lúa của anh L, còn anh L là do anh L kêu giao lúa cho anh L, việc Hợp tác xã trả tiền cho anh L là do anh L kêu đưa.

Mặt khác, anh Phạm Văn K cũng thừa nhận là thành viên của Hợp tác xã, anh và anh Kh được Hợp tác xã ủy quyền đi thu mua lúa cho Hợp tác xã, vụ lúa Đông Xuân năm 2021 – 2022 anh và anh Kh có đi thu mua lúa của anh Nguyễn Chí L loại lúa ST25 và Đài Thơm 8 theo hợp đồng đã ký kết với Hợp tác xã, đến khi thu hoạch anh L có gửi danh sách các hộ dân của anh L qua Zalo cho anh và anh thu mua theo danh sách này, nếu không đủ sẽ thu mua thêm của các hộ khác, trong danh sách này không có tên anh L, nhưng anh L là người của bên anh L kêu giao lúa cho Hợp tác xã. Tuy nhiên, khi giao lúa thì anh L không trực tiếp giao mà do anh Phan Văn L trực tiếp giao dịch mua bán với anh và anh Kh, anh L đưa số điện thoại anh L cho anh và nói cứ giao dịch cân lúa và đưa tiền cứ giao cho anh L, sau này giữa anh L và anh L sẽ tính toán với nhau sau. Sau đó,a nh L đã giao đủ số lượng lúa cho Hợp tác xã (theo hợp đồng giữa anh L và Hợp tác xã), Hợp tác xã cũng trả đủ số tiền của 2 lần giao lúa đầu cho anh L, còn 3 lần sau chỉ trả cho anh L được số tiền 100.000.000 đồng, các lần giao tiền cho anh L đều do anh L yêu cầu, số tiền mua lúa chưa thanh toán là 301.816.800 đồng. Tuy nhiên, do anh L còn nợ tiền Hợp tác xã nên Hợp tác xã đã cấn trừ nợ với anh L xong, còn việc anh L có trả cho anh L số tiền còn nợ lại hay chưa thì anh không biết. Việc anh L yêu cầu Hợp tác xã trả tiền mua lúa cho anh L chỉ thông qua điện thoại nên không có giấy tờ tài liệu gì để chứng minh.

Anh Nguyễn Chí L xác định từ trước đến nay anh không có hợp đồng mua bán lúa với anh L, anh chỉ giới thiệu cho anh L và Hợp tác xã mua bán lúa với nhau. Việc mua bán là do anh L và người của Hợp tác xã trực tiếp giao dịch với nhau, anh cũng không yêu cầu Hợp tác xã đưa tiền cho anh L để anh L đưa lại cho anh.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định trên thực tế anh Kh và anh K là người thay mặt Hợp tác xã đã trực tiếp thu mua lúa của anh Phan Văn L. Đồng thời, anh Kh cũng thừa nhận việc anh Kh và anh K đi thua mua lúa cho Hợp tác xã và sau đó giao lại cho Công ty Lộc Trời, số tiền mua lúa trả trước cho anh L là tiền của Hợp tác xã đã ứng cho anh Kh để trả cho anh L. Anh Kh cho rằng việc toàn bộ việc thu mua lúa đều do anh Kh và anh K trực tiếp giao dịch cho Hợp tác xã nên anh không biết là không có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, trong khi anh Kh thừa nhận việc anh K và anh Kh đi thu mua lúa là mua cho Hợp tác xã. Tại phiên tòa, anh Kh thừa nhận khi đưa tiền cho anh L thì anh có thông báo cho anh Kh biết việc này, anh Kh không có ý kiến vì cho rằng tiền này anh L điện cho anh yêu cầu đưa cho anh L, tuy nhiên, anh Kh không đưa ra được tài liệu chứng cứ nào để chứng minh và anh L cũng không thừa nhận việc có yêu cầu anh Kh và anh K đưa tiền lúa cho anh L để anh L giao lại cho anh. Từ những phân tích nêu trên có đủ cơ sở xác định Hợp tác xã có mua lúa của anh L và hiện chưa thanh toán số tiền là 301.816.800 đồng. Do đó, cần buộc Hợp tác xã có nghĩa vụ thanh toán cho anh Phan Văn L số tiền 301.816.800 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: anh Phan Văn L không phải chịu, buộc Hợp tác xã phải nộp số tiền 15.090.800 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD

Quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 217, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Phan Văn L đối với Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp An Kh về việc tranh chấp hợp đồng mua bán lúa.

Buộc Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp An Kh có nghĩa vụ thanh toán trả cho anh Phan Văn L số tiền mua lúa còn nợ là 301.816.800 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thi hành án theo quy định tài khoản 2 Điều 468 bộ Luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2/.Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: anh Phan Văn L không phải chịu, anh Phan Văn L đã tạm dự nộp số tiền 7.545.000 đồng ngày 29/6/2022 theo biên lai thu số 0006409 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD được hoàn lại đủ.

Buộc Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp An Kh phải nộp số tiền 15.090.800 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BL;
- VKSND huyện HD;
- Chi cục THADS huyện HD;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Trương Hồng Diễm